

Số: 1518 /QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Học viện Ngân hàng

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Điều lệ trường đại học;

Xét đề nghị của Giám đốc Học viện Ngân hàng và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Học viện Ngân hàng (gọi tắt là Học viện) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (gọi tắt là Ngân hàng Nhà nước); Học viện thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Nhà nước; hoạt động theo Điều lệ trường đại học, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng mở tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng; có trụ sở tại thành phố Hà Nội.

2. Học viện có chức năng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực ở trình độ cao đẳng, đại học, sau đại học; nghiên cứu khoa học về lĩnh vực kinh tế, tài chính - ngân hàng và các ngành, chuyên ngành khác khi được cấp có thẩm quyền quy định.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng, trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (gọi tắt là Thống đốc) phê duyệt chiến lược, kế hoạch phát triển của Học viện; tổ chức thực hiện sau khi được Thống đốc phê duyệt.

2. Tổ chức xây dựng và ban hành chương trình đào tạo, phát triển các chương trình đào tạo theo mục tiêu xác định cho từng ngành và chuyên ngành theo quy định của cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm sự liên thông giữa các chương trình và trình độ đào tạo; xây dựng hệ thống chuyển đổi tín chỉ với các cơ sở đào tạo khác.

3. Xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch tuyển sinh hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức tuyển sinh, đào tạo, công nhận tốt nghiệp và cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học thuộc các ngành, chuyên ngành được phép đào tạo theo quy định của pháp luật.

4. Dự báo nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực xã hội đối với từng ngành, chuyên ngành của Học viện; điều chỉnh quy mô, cơ cấu ngành, trình độ và phương thức đào tạo của Học viện. Tổ chức cung cấp các dịch vụ về đào tạo, bồi dưỡng, tư vấn cho các đối tượng có nhu cầu.

5. Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin, tư liệu, thư viện và các trang thiết bị đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học.

6. Xây dựng và phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng của Học viện; tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo của Học viện. Tự đánh giá chất lượng đào tạo; chịu sự kiểm định chất lượng giáo dục và công khai kết quả theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

7. Thực hiện nghiên cứu khoa học, chuyển giao và ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học về kinh tế, tài chính – ngân hàng nhằm phục vụ cho mục tiêu đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng; xây dựng kế hoạch, nội dung nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Ngành và cấp Nhà nước; tổ chức và quản lý các hoạt động nghiên cứu khoa học của người học.

8. Được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; chuyển giao, chuyển nhượng kết quả hoạt động khoa học và công nghệ; công bố kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học; bảo vệ lợi ích của Nhà nước và xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của

cá nhân trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của Học viện theo quy định của pháp luật.

9. Hợp tác, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước về đào tạo, khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện các thỏa thuận, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

10. Xây dựng, quản lý và sử dụng cơ sở dữ liệu về đội ngũ công chức, viên chức; các hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ và hợp tác của Học viện; về quá trình học tập và phát triển sau tốt nghiệp của người học.

11. Quản lý và xây dựng đội ngũ công chức, viên chức của Học viện đủ về số lượng, cân đối về cơ cấu trình độ, cơ cấu ngành, chuyên ngành, cơ cấu tuổi và giới đảm bảo về chất lượng theo tiêu chuẩn quy định để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

12. Thực hiện quản lý và sử dụng công chức, viên chức, người lao động thuộc Học viện theo quy định của Nhà nước và quy định của Ngân hàng Nhà nước về phân cấp, quản lý đối với công chức, viên chức.

13. Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực nhằm thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ngân hàng Nhà nước. Quản lý, sử dụng nhà đất, tài chính, tài sản, ngân sách được phân bổ và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch công tác của Ngân hàng Nhà nước.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ trường Đại học và được Thống đốc giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Hội đồng Học viện.
2. Ban Giám đốc, gồm: Giám đốc và các Phó giám đốc.
3. Hội đồng khoa học và đào tạo, các Hội đồng tư vấn do Giám đốc thành lập.
4. Các Phòng chức năng, gồm:
 - a) Văn phòng;
 - b) Phòng Tổ chức cán bộ;
 - c) Phòng Đào tạo;

- d) Phòng Tài chính - Kế toán;
- đ) Phòng Quản trị;
- e) Phòng Thanh tra – Quản lý chất lượng;
- g) Phòng Quản lý người học;
- h) Tạp chí Khoa học và đào tạo ngân hàng;
- i) Trạm Y tế.

Trạm Y tế được sử dụng con dấu riêng theo quy định để giao dịch trong phạm vi công tác chuyên môn.

5. Các khoa:

- a) Khoa Lý luận chính trị;
- b) Khoa Sau đại học;
- c) Khoa Luật;
- d) Khoa Kế toán - Kiểm toán;
- đ) Khoa Tài chính;
- e) Khoa Ngân hàng;
- g) Khoa Quản trị kinh doanh;
- h) Khoa Hệ thống thông tin quản lý;
- i) Khoa Ngoại ngữ;
- k) Khoa Kinh doanh quốc tế;
- l) Khoa Giáo dục quốc phòng và an ninh.

6. Các bộ môn:

- a) Bộ môn Kinh tế;
- b) Bộ môn Toán;
- c) Bộ môn Giáo dục Thể chất.

7. Các Trung tâm và Cơ sở đào tạo:

- a) Trung tâm Đào tạo - Bồi dưỡng;
- b) Trung tâm Thông tin – Thư viện;
- c) Trung tâm Công nghệ thông tin;
- d) Trung tâm Hỗ trợ đào tạo;
- đ) Trung tâm Tài chính vi mô;
- e) Cơ sở đào tạo Sơn Tây.

Các Trung tâm và Cơ sở đào tạo có con dấu để giao dịch theo quy định của pháp luật.

8. Các đơn vị trực thuộc:

- a) Viện Nghiên cứu khoa học ngân hàng;
- b) Viện Đào tạo quốc tế;
- c) Phân viện Bắc Ninh;
- d) Phân viện Phú Yên.

Các đơn vị trực thuộc có con dấu và tài khoản riêng để giao dịch theo quy định của pháp luật.

9. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam.

10. Các đoàn thể và tổ chức xã hội.

Giám đốc Học viện có trách nhiệm quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể cho Hội đồng khoa học và đào tạo, Hội đồng tư vấn, các Phòng chức năng và tương đương, Khoa, Bộ môn, Trung tâm và Cơ sở đào tạo; sắp xếp, bố trí công chức, viên chức, giảng viên, nghiên cứu viên theo đúng cơ cấu chức danh và tiêu chuẩn nghiệp vụ; ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của các đơn vị trực thuộc; xây dựng Quy chế hoạt động của Học viện trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước phê duyệt trước khi ký ban hành.

Điều 4. Lãnh đạo Học viện

1. Hội đồng Học viện là tổ chức chịu trách nhiệm quyết định về phương hướng hoạt động của Học viện, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho Học viện, gắn Học viện với cộng đồng và xã hội, bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục.

2. Giám đốc Học viện là người đại diện theo pháp luật của Học viện; chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý và điều hành các hoạt động của Học viện theo Quyết định này và Điều lệ Trường Đại học. Giúp việc Giám đốc có một số Phó Giám đốc. Giám đốc và các Phó Giám đốc do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc:

a) Tổ chức, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Học viện được quy định tại Điều 2, Điều 3, Điều 4 và chịu trách nhiệm trước Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Học viện;

b) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Học viện và áp dụng các biện pháp cần thiết theo thẩm quyền nhằm đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

c) Ký các văn bản hành chính theo thẩm quyền.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Giám đốc:

a) Chấp hành sự phân công của Giám đốc; giúp Giám đốc chỉ đạo, điều hành một số lĩnh vực công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách;

b) Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được uỷ quyền (bằng văn bản) thay mặt Giám đốc điều hành, giải quyết các công việc, chịu trách nhiệm về các công việc đã giải quyết và phải báo cáo lại khi Giám đốc có mặt.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

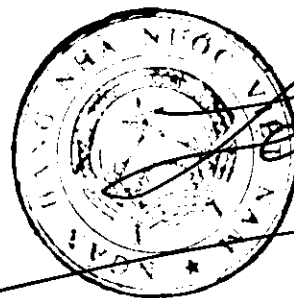
1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 327/QĐ-NHNN ngày 26/02/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Ngân hàng, Quyết định số 2138/QĐ-NHNN ngày 27/10/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc bổ sung mô hình tổ chức, cơ cấu của Học viện Ngân hàng và Quyết định số 924/QĐ-NHNN ngày 27/4/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước sửa đổi, bổ sung Quyết định số 327/QĐ-NHNN ngày 16/02/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mô hình tổ chức, cơ cấu của Học viện Ngân hàng.

2. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Học viện Ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Các đơn vị thuộc NHNN; ✓
- BLD NHNN;
- Lưu VP, TCCB1 (3 bản) ✓

THỐNG ĐỐC



Lê Minh Hưng